

年度	H22	H23	H24	H25	H26	H27	H28	H29	H30	R1	R2	R3	R4	R5	R6	R7	R8
児童数	427	421	434	416	412	422	432	426	413	428	418	399	391	388	377	359	335
学級数	15	15	16	15	16	17	17	15	14	15	15	15	14	15	15	15	15

—